

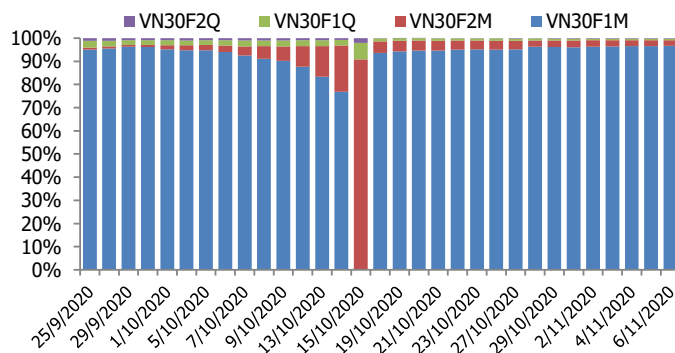
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2011	19/11/2020	11	908.30	46,848
VN30F2012	17/12/2020	39	907.10	1,176
VN30F2103	18/3/2021	130	908.80	325
VN30F2106	17/6/2021	221	905.50	112

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau những diễn biến giằng co, thị trường khép lại phiên giao dịch cuối tuần với mức thay đổi giá thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước chỉ từ -1,9 đến +0,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm nhẹ 0,73 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục ghi nhận những thay đổi khiêm tốn. Cụ thể, basis của VN30F2011 giảm nhẹ xuống mức 5,39 điểm, tương tự basis hợp đồng VN30F2012 cũng giảm nhẹ từ 4,36 điểm xuống 4,19 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thị trường có tuần giao dịch trong bối cảnh thiếu vắng thông tin hỗ trợ, tâm lý nhà đầu tư đang khá thận trọng, đặc biệt là sự e dè của bên mua trong việc quay trở lại giải ngân tìm cơ hội mới. Điều này sẽ khiến thị trường chịu nhiều áp lực hơn trong các phiên cuối tuần. Mặt bằng của VN30 đang thiên về trạng thái đi ngang khi số lượng cổ phiếu tăng/giảm khá cân bằng. Những cổ phiếu trụ như VIC, VPB, MWG, HPG trở thành gánh nặng cho thị trường ở thời điểm hiện tại, trong khi MSN, HDB, TCB, VNM, FPT vẫn duy trì được trạng thái tích cực. Nhiều khả năng chỉ số sẽ tiếp tục diễn biến giằng co với kháng cự ngắn hạn tại 915-920 điểm, hỗ trợ tại 890-895 điểm.
- Xét về mặt kỹ thuật, vùng quanh 900 điểm là vùng hỗ trợ đối với cả VN30-Index và VN30F1M. Tuy nhiên, mức độ tin cậy ở các vùng hỗ trợ này cần theo dõi thêm bởi đà lan tỏa và cả dòng tiền có dấu hiệu sụt giảm rất mạnh. Chiến lược chung cho tuần tới là canh Long - Short trong biên độ với hỗ trợ 900-904 điểm và kháng cự 916-920 điểm. Vùng giá 916-920 điểm là vùng kháng cự, nếu mặt bằng dòng tiền tiếp tục kém thì những đoạn hồi lên các mức kháng cự là cơ hội mở vị thế Short. Chiến lược Long được áp dụng khi vùng hỗ trợ quanh 900-904 điểm được giữ vững.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Long được áp dụng khi chỉ số phản ứng tốt với vùng hỗ trợ quanh 900-904 điểm. Vùng giá 916-920 điểm là vùng kháng cự, nếu mặt bằng dòng tiền tiếp tục kém thì những đoạn hồi lên các mức kháng cự là cơ hội mở vị thế Short.

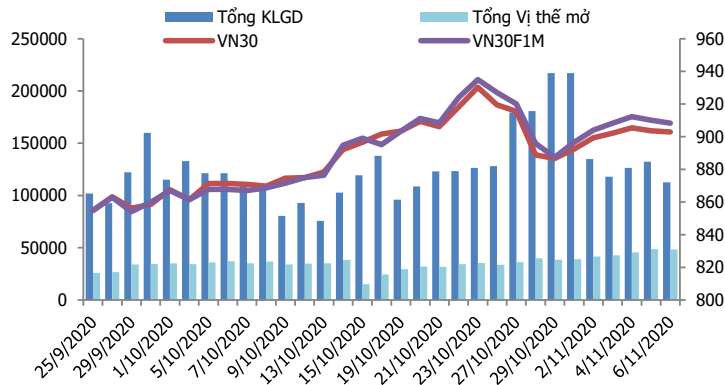
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co tiếp tục chi phối thị trường trong ngắn hạn. Canh Long nếu chỉ số có những nhịp phản ứng tốt với vùng hỗ trợ 900-904 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Nắm giữ vị thế Short spread (VN30F2012-VN30F2011) như được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống thấp hơn -4 điểm.

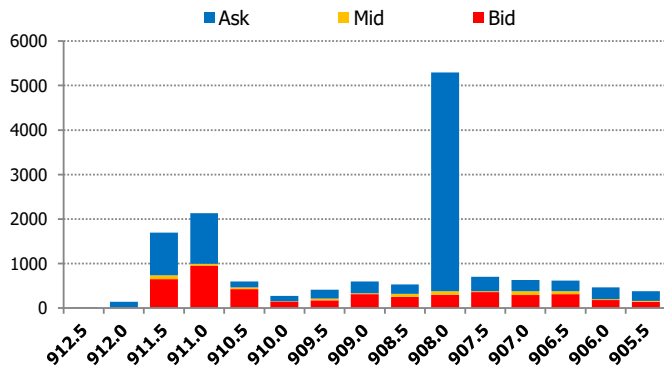
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2011	908.3	-0.21	112,103	-14.8	46,848	-0.5
VN30F2012	907.1	-0.10	565	0.9	1,176	-2.6
VN30F2103	908.8	0.10	35	-59.8	325	0.6
VN30F2106	905.5	-0.12	40	14.3	112	-0.9
Tổng			112,743	-14.8	48,461	-0.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Sau những diễn biến giảng co, thị trường khép lại phiên giao dịch cuối tuần với mức thay đổi giá thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước chỉ từ -1,9 đến +0,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm nhẹ 0,73 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục ghi nhận những thay đổi khiêm tốn.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 112.743 hợp đồng, giảm 14,8%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 112.103 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2011 là 903,33 điểm (thấp hơn 4,97 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2012 là 904,22 điểm (-2,88 điểm), VN30F2103 là 907,14 điểm (-1,66 điểm) và VN30F2106 là 910,06 điểm (+4,56 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	904-907	900-904	880-890
Kháng cự	913-916	923-927	960-968

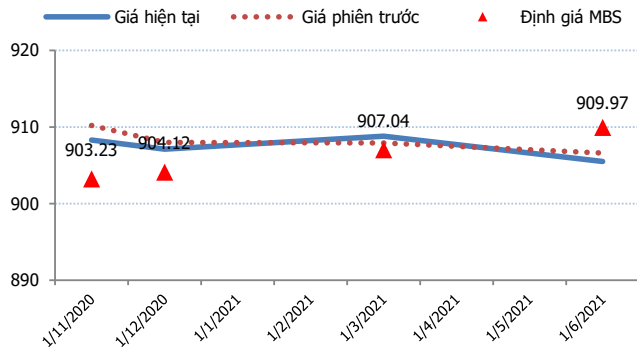
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.2	-2.20	1	-2
VN30F1Q - VN30F1M	0.5	-2.30	2.8	-1.84
VN30F1Q - VN30F2M	1.7	-0.10	1.8	0.16
VN30F2Q - VN30F1M	-2.8	-3.60	0.8	-5.42
VN30F2Q - VN30F2M	-1.6	-1.40	-0.2	-3.42
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.3	-1.30	-2	-3.58

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



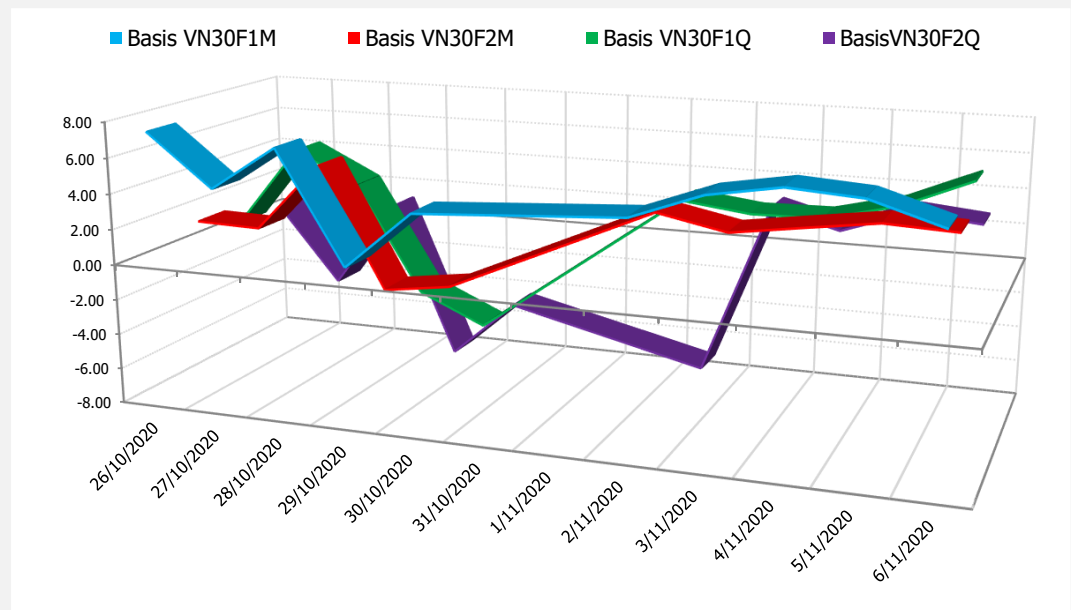
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau những diễn biến giảng co, thị trường khép lại phiên giao dịch cuối tuần với mức thay đổi giá thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước chỉ từ -1,9 đến +0,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm nhẹ 0,73 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục ghi nhận những thay đổi khiêm tốn. Cụ thể, basis của VN30F2011 giảm nhẹ xuống mức 5,39 điểm, tương tự basis hợp đồng VN30F2012 cũng giảm nhẹ từ 4,36 điểm xuống 4,19 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng duy trì xu hướng thu hẹp vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -3,3 điểm đến -0,5 điểm. Trong đó, chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) đã tăng lên mức -1,2 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại, nhà đầu tư vẫn có thể nắm giữ vị thế Short spread (VN30F2012-VN30F2011) như được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống thấp hơn -4 điểm.

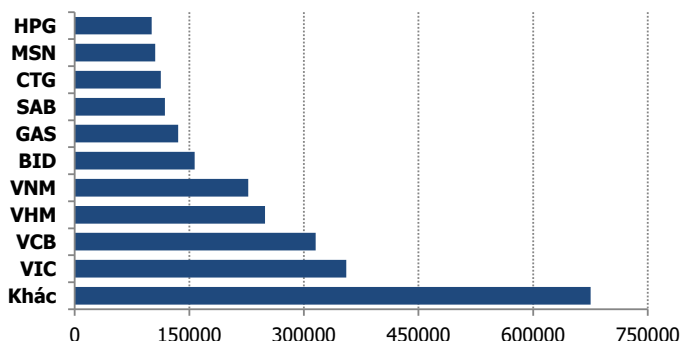
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



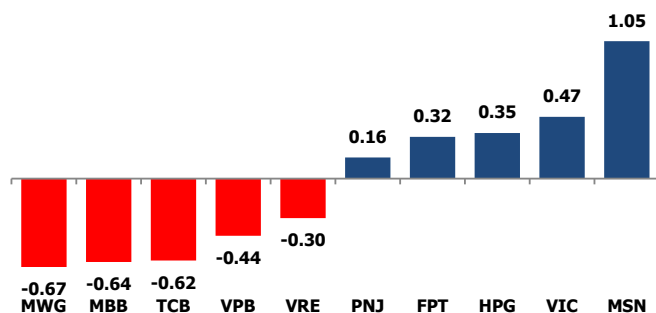
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	938.29	902.91
Thay đổi	0.54	-0.73
%Chg	0.06	-0.08
YTD	-2.36	2.71
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,401.78	2,551.85
P/E	15.77	12.44
P/B	2.02	1.99

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



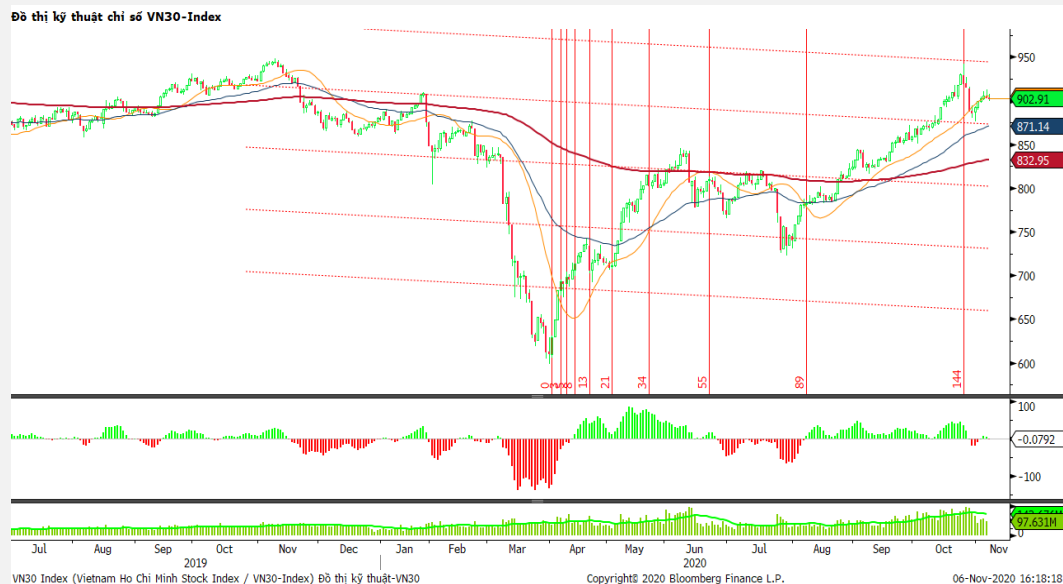
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên cuối tuần diễn ra với áp lực bán gia tăng trên toàn thị trường và chỉ số VN-Index có lúc mất hơn 3 điểm. Dù vậy, cầu bắt đáy vùng giá thấp luôn thường trực khiến nhịp điều chỉnh không kéo dài quá lâu và các chỉ số mau chóng hồi phục về cuối phiên. Sự bứt phá của các Bluechips, đặc biệt MSN, VIC, PNJ là yếu tố chính giúp VN-Index giữ được sắc xanh trong phiên, dù rằng nhiều cổ phiếu lớn như MWG, VRE, TCB, BVH, GAS...chìm trong sắc đỏ. Nhóm VN30 sắc đỏ chiếm ưu thế với 12 mã giảm.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,73 điểm (0,08%) xuống 902,91 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 82,50 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.591 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng gần 144 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào các cổ phiếu Bluechips như MSN (57,93 tỷ đồng), VRE (43,82 tỷ đồng), HPG (28,35 tỷ đồng), MBB (26,67 tỷ đồng), VPB (24,13 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	938.29	0.06	15.77	(2.36)
Dow Jones	28,323.40	(0.24)	23.32	(0.75)
S&P500	3,509.44	(0.03)	27.36	8.63
Nikkei 225	24,652.74	1.35	41.50	4.21
Shanghai	3,312.16	(0.24)	17.25	8.59
DAX	12,480.02	(0.70)	67.50	(5.80)
Vàng	1,954.37	0.15		28.81
Dầu WTI	37.93	2.13		(37.88)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 30/10/2020			
[GER] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-11.30%	-5.30%	-4.30%
[EU] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-14.70%	-7.00%	-4.30%
Thứ Hai - 02/11/2020			
[US] PMI sản xuất T.10	53.20	53.30	53.40
Thứ Ba - 03/11/2020			
Bầu cử tổng thống Mỹ			
[AUS] Quyết định lãi suất	0.25%	0.10%	0.10%
Thứ Năm - 05/11/2020			
[UK] Quyết định lãi suất	0.10%	0.10%	0.10%
Thứ Sáu - 06/11/2020			
[US] Quyết định lãi suất Fed	0.25%	0.25%	0.25%
[US] B.lương phi nông nghiệp T.10	661K		
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.10	7.90%	7.70%	
Thứ Ba - 10/11/2020			
[CN] Tỷ lệ lạm phát n/n T.10	1.70%		
[EU] Chỉ số tâm lý kinh tế ZEW T.11	56.1		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ hầu như không có thay đổi trong phiên cuối tuần khi nhà đầu tư chờ đợi một kết quả rõ ràng từ cuộc bầu cử tổng thống và quốc hội. Chỉ số S&P 500 kết thúc phiên giảm khoảng 1 điểm ở mức 3.509,44 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,1% lên 11.895,23 điểm. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones giảm 66,78 điểm, tương đương 0,2%, để kết thúc ngày ở mức 28.323,40 điểm.
- Giá dầu giảm xuống dưới 40 USD/thùng, do các trường hợp nhiễm virus corona trên toàn cầu gia tăng, đẩy lên mối lo ngại nhu cầu nhiên liệu suy giảm. Chốt phiên giao dịch ngày 6/11, dầu thô Brent giảm 1,48 USD tương đương 3,62% xuống 39,45 USD/thùng và dầu thô Tây Texas WTI giảm 1,65 USD tương đương 4.25% xuống 37.14 USD/thùng.
- Giá vàng tăng và có tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 7/2020, do đồng USD suy yếu và cơ hội chiến thắng của Joe Biden trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ gia tăng, đã thúc đẩy kỳ vọng về một dự luật cứu trợ virus corona lớn hơn. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 0,2% lên 1.951,51 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MWG, MBB và TCB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm nhẹ. Trong đó, riêng MWG lấy đi 0,67 điểm của chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.11	108,800	0.00	1.30%	110.141	0.00	22.74	7.75
VIC	Real Estate Management & Development	9.14	105,100	0.57	1.44%	62.429	0.47	39.51	4.14
HPG	Metals & Mining	7.81	30,400	0.50	1.66%	407.486	0.35	9.38	1.84
TCB	Banks	7.46	21,600	-0.92	2.33%	333.445	-0.62	6.63	1.08
VPB	Banks	5.65	23,500	-0.84	2.15%	82.302	-0.44	5.72	1.15
MSN	Food Products	5.21	89,900	2.28	3.33%	108.378	1.05	43.49	5.14
VCB	Banks	4.89	85,000	0.00	1.31%	27.376	0.00	18.36	3.37
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.63	52,400	0.77	1.34%	51.754	0.32	12.37	2.73
VHM	Real Estate Management & Development	4.57	75,700	0.00	0.53%	128.4	0.00	10.98	3.32
MWG	Specialty Retail	4.36	105,000	-1.69	4.90%	84.938	-0.67	12.33	3.12
MBB	Banks	4.22	18,000	-1.64	2.51%	72.226	-0.64	6.01	1.08
VJC	Airlines	3.90	105,700	0.00	0.95%	59.198	0.00	#N/A N/A	3.96
STB	Banks	3.23	13,350	0.00	1.89%	82.825	0.00	10.13	0.85
CTG	Banks	3.18	-	0.00	1.49%	163.305	0.00	10.26	1.36
HDB	Banks	3.11	25,100	-0.40	1.60%	32.698	-0.11	7.34	1.43
NVL	Real Estate Management & Development	3.02	62,100	0.00	0.97%	83.5	0.00	10.65	2.42
EIB	Banks	2.55	17,300	0.58	2.06%	3.117	0.13	24.88	1.28
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.86	73,300	0.96	2.60%	123.555	0.16	15.96	3.37
SAB	Beverages	1.83	184,100	-0.22	0.49%	13.109	-0.04	29.17	5.96
VRE	Real Estate Management & Development	1.71	25,600	-1.92	2.35%	108.54	-0.30	25.58	2.05
KDH	Real Estate Management & Development	1.26	24,600	-1.40	1.83%	25.692	-0.16	11.91	1.78
GAS	Gas Utilities	0.96	70,800	-0.98	1.56%	33.692	-0.09	14.90	2.90
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.91	48,300	-0.82	1.67%	7.152	-0.07	70.82	2.88
BID	Banks	0.89	39,050	0.00	1.54%	25.256	0.00	18.37	2.01
SSI	Capital Markets	0.87	17,150	-0.58	1.76%	26.182	-0.05	9.35	1.09
REE	Industrial Conglomerates	0.82	41,900	0.24	0.60%	10.016	0.02	9.11	1.20
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.65	9,780	0.10	0.93%	19.864	0.01	14.40	0.81
TCH	Machinery	0.52	18,800	0.00	2.15%	59.958	0.00	6.56	1.32
SBT	Food Products	0.50	15,150	-1.30	2.33%	36.873	-0.06	21.57	1.26
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,250	0.90	1.35%	7.977	0.01	#N/A N/A	0.22

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn